ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:135 /BC-UBND	*Hải Dương, ngày* 10 *tháng 9 năm 2025*

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Quý III/2025
(Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 10/09/2025)

I. Tình hình, kết quả

1. Kết quả tham mưu, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) ở địa phương.

UBND phường chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, UBND thành phố.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích trong cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTNLPTC; rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực để PCTNLPTC.

Ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 06/8/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2025; Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 về Ban hành kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước phường Hải Dương 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 20/8/2025 Về việc áp dụng, duy trì, cải tiến và công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ủy ban nhân dân phường Hải Dương năm 2025; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 15/8/2025 về ký cam kết không gây phiền hà, sách

nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ 6 tháng cuối năm 2025.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích trong cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Phân công công chức, chuyên viên phụ trách công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư; phối hợp với cơ quan đơn vị liên quan thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thường xuyên phổ biến trong các cuộc họp giao ban tổ dân phố, giao ban cán bộ, công chức, họp Đảng ủy; đấu tranh mạnh mẽ với hành vi tiêu cực, tham nhũng dưới mọi hình thức

3. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Kết quả thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Thực hiện cải cách hành chính và công khai thủ tục hành chính theo quy định; công bố niêm yết thủ tục hành chính liên quan lĩnh vực các ngành tại bộ phận một cửa thuận tiện cho công dân theo dõi, giám sát, thực hiện; xây dựng quy chế chỉ tiêu nội bộ, công khai thu – chi tài chính của cơ quan, đơn vị trước toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công khai việc điều động, luân chuyển, đề bạt cán bộ, công chức, viên chức; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng thuộc diện kê khai theo quy định. Thực hiện công khai, dân chủ việc quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Thực hiện nghiêm việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định; đang tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản còn hiệu lực. Hiện chưa có trường hợp vi phạm và xử lý vi phạm quy định về xây dựng và thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức: Thực hiện theo Quy định của Chính phủ về văn hóa công sở; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện đúng quy trình và các quy định về chuyển đổi vị trí công tác: Chưa có.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

UBND phường thực hiện thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ đạo tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên các

thủ tục hành chính theo quy định được ban hành mới hoặc sửa đổi, thay thế, bãi bỏ để áp dụng thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được tăng cường.

Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Duy trì Trang thông tin điện tử, Trang Fanpage, Facebook của địa phương, đa dạng nội dung; sử dụng tốt phần mềm Một cửa điện tử và các hệ thống thông tin dùng chung khác.

Cán bộ, công chức phường thực hiện nghiêm túc sử dụng chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, giao dịch trực tuyến với Kho bạc Nhà nước, Thuế, Bảo hiểm; đến nay, 100% văn bản trao đổi giữa với cơ quan hành chính nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử. Việc đổi mới: Đang thực hiện phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức, nhân viên.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Các cán bộ, công chức tại địa phương thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo trung thực, đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ khi được hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

4. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTNLPTC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực: Trong kỳ, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực của các cơ quan tiến hành tố tụng và thi hành án dân sự các cấp: Không có

7. Công tác chỉ đạo thông tin, tuyên truyền về PCTNLPTC; phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc các cấp, báo chí và Nhân dân trong công tác PCTNLPTC.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên trong thực hiện dân chủ và quyền giám sát, phản biện xã hội đối với cơ quan Nhà nước; đảm bảo trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và phối hợp trong công tác giám sát tại cơ sở, khuyến khích tỉnh thần chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong nhân dân.

8. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương PCTNLPTC và Ban Chỉ đạo PCTNLPTC thành phố:

Việc thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương PCTNLPTC và Ban Chỉ đạo PCTNLPTC thành phố đã mang lại hiệu quả rõ rệt, củng cố niềm tin và tạo

sự đồng thuận trong xã hội. Các cơ quan, đơn vị đã tăng cường kiểm tra, giám sát về quản lý tài chính, tài sản công; và chú trọng phòng ngừa tham nhũng trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- Kết quả thực hiện các kết luận Phiên họp, Cuộc họp của của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC: Không có.

- Kết quả chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra giám sát, của Ban chỉ đạo Trung ương: Không có

- Kết quả thực hiện các kết luận các phiên họp, Cuộc họp của Ban chỉ đạo, thường trực Ban chỉ đạo thành phố: không có.

- Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc theo kết luận, kiến nghị các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương giao Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo xử lý; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo; các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Thành phố theo dõi, chỉ đạo (nếu có): Không có.

- Kết quả thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án: Không có.

- Kết quả chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá tài sản trong giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

- Kết quả chỉ đạo xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; việc cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác đối với cán bộ do trách nhiệm chính trị của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo hoặc sau khi bị kỷ luật: Không có.

- Kết quả chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý tình trạng "sợ trách nhiệm" *(làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, sợ sai không dám làm)*; xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc *("tham nhũng vặt")*: Trong quý Lãnh đạo, chuyên viên tại UBND phường thực hiện cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao

- Kết quả PCTNLPTC trong các cơ quan có chức năng PCTNLPTC ở địa phương: Không có.

9. Kết quả công tác PCTNLPTC khu vực ngoài Nhà nước: Không có.

10. Kết quả hoạt động các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC:

- Việc củng cố, kiện toàn các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC *(nếu có).*

- Việc điều hòa, phối hợp hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTNLPTC của địa phương.

II. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

1. Khó khăn, vướng mắc

Việc tổ chức, triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt; cán bộ chuyên trách về lĩnh vực này chưa có. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN ở một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, thiếu chiều sâu.

2. Nguyên nhân:

Công tác PCTN là lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp, lâu dài; một số giải pháp PCTN mới triển khai nên hiệu quả chưa được thể hiện rõ nét, cơ chế chính sách trên nhiều lĩnh vực còn sơ hở, bất cập, thiếu đồng bộ, nhất là lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, đền bù giải phóng mặt bằng, công tác cán bộ.

Hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp, tổ chức, bộ máy làm công tác Phòng, chống tham nhũng chưa tương xứng với tính chất phức tạp của công việc.

III. Đánh giá *chung* *(đánh giá khái quát về ưu điểm và kết quả nổi bật, tồn tại, hạn chế chủ yếu trong công tác PCTNLPTC ở địa phương)*

Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp trên cũng như chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, chính quyền xã trong công tác phòng chống tham nhũng thường xuyên được rà soát, các giải pháp phòng ngừa, tiêu cực, tham nhũng, từng bước được hoàn thiện các thể chế về tổ chức, quản lý cải cách hành chính; tăng cường thực hiện công khai minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, duy trì thực hiện tốt các nội quy, quy chế dân chủ ở cơ sở; chấp hành nghiêm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp…; công khai minh bạch tài sản, thu nhập của tập thể, cá nhân. Đồng thời phối hợp với UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, các đơn vị trực thuộc UBND xã nhằm nâng cao hoạt động giám sát của Ban thanh tra nhân dân, phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của UBMTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời động viên, khuyến khích quần chúng nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trên địa bàn xã.

Bên cạnh những kết quả đạt được còn có những hạn chế, như trong quý thực hiện theo mô hình chính quyền 2 cấp, sự phối hợp triển khai chưa được đồng đều.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp và kiến nghị, đề xuất

1. Về công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng: Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/5//2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của

Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp phòng, chống tham nhũng; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo, phát huy hiệu quả quản lý của Nhà nước trong công tác PCTN, lãng phí; lấy nhiệm vụ, mục tiêu phòng ngừa, ngăn chặn là chính. Thường xuyên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, gắn với vai trò giám sát của cả hệ thống chính trị, của quần chúng nhân dân trong đấu tranh PCTN; chủ động phát hiện và xử lý kịp thời những biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, đảng viên.

- Tiếp tục tự kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao chất lượng thực thi công vụ; Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị từ cấp cơ sở thôn đến xã.

- Tăng cường việc kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan, đơn vị.

- Chú trọng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng quý III trên địa bàn phường Hải Dương./.

Nơi nhận:
- Thanh tra thành phố -NV06;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VP, CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG HẢI DƯƠNG T.P NINH BÌNH

Phạm Thị Thanh Vân